TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2018/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 20 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc "*Ly hôn, nuôi con chung* " giữa:

Nguyên đơn: anh Lê Qúy C, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 1, TT C, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Chị Hồ Thị Y, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố T, TT C, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55,81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Qúy C và chị Hồ Thị Y. Giấy chứng nhận kết hôn số 150 của Ủy ban nhân dân TT Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/10/2013 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: giao 02 con chung là cháu Lê Phúc T, sinh ngày 11/01/2012 và Lê Phúc H, sinh ngày 31/3/2015 cho chị Hồ Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Qúy C cấp dưỡng 02 con chung mỗi con 3.000.000đ/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng là ngày 01 hàng tháng và bắt đầu cấp dưỡng là tháng 8/2018.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì

lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: không có.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: anh Lê Qúy C tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân và 150.000đ án phí cấp dưỡng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009520 ngày 12/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- UBND TT Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

VÕ VĂN VÂN

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).